

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 375/2024/DS-PT
Ngày 21-8-2024
V/v tranh chấp hợp đồng góp hụi,
hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phúc

Các Thẩm phán:

Ông Đặng Văn Nhữ

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- **Thư ký phiên tòa:** bà Phạm Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Tho – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 250/2024/TLPT-DS ngày 06 tháng 6 năm 2024, về việc “tranh chấp hợp đồng góp hụi và hợp đồng vay tài sản”

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 41/2024/DS-ST ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 228/2024/QĐ-PT /2024/QĐ-PT ngày 06 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Đoàn Thị P, sinh năm 1961. Địa chỉ cư trú: tổ I, ấp D, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Huỳnh Quốc H, sinh năm 1979. Địa chỉ cư trú: tổ A, ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Long An (theo Văn bản ủy quyền ngày 06/3/2023, có mặt).

- **Bị đơn:**

1. Ông Châu Hoàng L, sinh năm 1982 (có mặt).

2. Bà Nguyễn Hồng H1, sinh năm 1983 (có mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp D, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28/02/2023 của nguyên đơn bà Đỗ Thị P1 và trong quá trình giải quyết vụ án ông Huỳnh Quốc H là người đại diện theo ủy quyền của bà P1 trình bày:

Bà P1 là chủ hụi của 03 dây hụi có bà Nguyễn Hồng H1 tham gia, tên trong danh sách hụi là “H1”, cụ thể:

- Dây hụi thứ nhất ngày 01/01/2022 âm lịch (viết tắt là AL), hụi mãin ngày 01/6/2023 AL, hụi 2.000.000đồng/tháng có 18 phần, bà H1 tham gia 03 phần, tiền hoa hồng 1.000.000đồng.

+ Phần thứ 1: Bà H1 hốt kỳ đầu tiên ngày 01/01/2022 AL, hụi khui 320.000đồng, bà P1 giao hụi cho bà H1 với số tiền 27.560.000đồng (đã trừ hoa hồng). Bà H1 đóng hụi chết được 10 tháng đến tháng 11/2022 AL, còn nợ lại 07 tháng, bà P1 phải choàng cho bà H1 với số tiền là 14.000.000đồng.

+ Phần thứ 2: Bà H1 hốt kỳ thứ 2 ngày 01/02/2022 AL, hụi khui 320.000đồng, bà P1 giao hụi cho bà H1 với số tiền 27.880.000đồng (đã trừ hoa hồng). Bà H1 đóng hụi sống được 01 tháng và hụi chết được 09 tháng đến tháng 11/2022 AL, còn nợ lại 07 tháng, bà P1 phải choàng cho bà H1 với số tiền là 14.000.000đồng.

+ Phần thứ 3: Bà H1 hốt kỳ thứ ba ngày 01/03/2022 AL, hụi khui 320.000đồng, bà P1 giao hụi cho bà H1 với số tiền 28.200.000đồng (đã trừ hoa hồng). Bà H1 đã đóng hụi sống được 02 tháng và hụi chết được 08 tháng đến tháng 11/2022 AL, còn nợ lại 07 tháng, bà P1 phải choàng cho bà H1 với số tiền là 14.000.000đồng.

Tổng cộng dây hụi này bà P1 đã đóng choàng cho bà H1 42.000.000đồng.

- Dây hụi thứ hai ngày 01/4/2022 AL, hụi mãin ngày 01/9/2023 AL, hụi 2.000.000đồng/tháng có 18 phần, bà H1 tham gia 02 phần, tiền hoa hồng 1.000.000đồng.

+ Phần thứ 1: Bà H1 hốt kỳ đầu tiên ngày 01/4/2022 AL, hụi khui 320.000đồng, bà P1 giao hụi cho bà H1 với số tiền 27.560.000đồng (đã trừ hoa hồng). Bà H1 đã đóng hụi chết được 07 tháng đến tháng 11/2022 AL, còn nợ lại 10 tháng, bà P1 phải choàng cho bà H1 với số tiền là 20.000.000đồng.

+ Phần thứ 2: Bà H1 hốt kỳ thứ 2 ngày 01/9/2022 AL, hụi khui 320.000đồng, bà P1 giao hụi cho bà H1 với số tiền 27.880.000đồng (đã trừ hoa hồng). Bà H1 đã đóng hụi sống được 01 tháng và hụi chết được 06 tháng đến tháng 11/2022 AL, còn nợ lại 10 tháng, bà P1 phải choàng cho bà H1 với số tiền là 20.000.000đồng.

Tổng cộng dây hụi này bà P1 đã đóng choàng cho bà H1 40.000.000đồng.

- Dây hụi thứ ba ngày 01/8/2022 AL, hụi mãin ngày 01/01/2024 AL, hụi 2.000.000đồng/tháng có 18 phần, bà H1 tham gia 02 phần, tiền hoa hồng 1.000.000đồng.

+ Phần thứ 1: Bà H1 hốt kỳ đầu tiên ngày 01/8/2022 AL, hụi khui 320.000đồng, bà P1 giao hụi cho bà H1 với số tiền 27.560.000đồng (đã trừ hoa hồng). Bà H1 đã đóng hụi chết được 03 tháng đến tháng 11/2022 AL, còn nợ lại 14 tháng, bà P1 phải choàng cho bà H1 với số tiền là 28.000.000đồng.

+ Phần thứ 2: Bà H1 hốt kỳ thứ 2 ngày 01/5/2022 AL, hụi khui 320.000đồng, bà P1 giao hụi cho bà H1 với số tiền 27.880.000đồng (đã trừ hoa hồng). Bà H1 đã đóng hụi sống được 01 tháng và hụi chết được 02 tháng đến tháng 11/2022 AL, còn nợ lại 14 tháng, bà P1 phải choàng cho bà H1 với số tiền là 28.000.000đồng.

Tổng cộng dây hụi này bà P1 đã đóng choàng cho bà H1 56.000.000đồng.

Tổng cộng 03 dây hụi trên, số tiền bà H1 còn nợ bà P1 là 138.000.000đồng.

Ngoài ra, bà H1 và ông L có mượn của bà P1 số tiền 81.500.000đồng vào ngày 05/12/2022, không có lãi. Bà H1 đã trả được 3.000.000đồng, còn nợ lại 78.500.000đồng. Bà H1 chỉ nói mượn ít ngày sau đó trả lại tuy nhiên đến nay vẫn không trả.

Do đây là khoản nợ trong thời kỳ hôn nhân của bà H1 và ông L nên bà P1 khởi kiện yêu cầu bà H1 và ông L liên đới trả cho bà P1 số tiền hụi còn nợ 138.000.000đồng và tiền nợ vay 78.000.000đồng (giảm bớt 500.000đồng), không yêu cầu tính lãi, tổng cộng là 216.000.000đồng.

Ngày 19/02/2024, ông Huỳnh Quốc H đại diện cho bà P1 rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền nợ vay 78.000.000đồng, chỉ yêu cầu trả số tiền nợ hụi 138.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Châu Hoàng L trình bày: Thời điểm bà H1 chơi hụi của bà P1 thì ông với bà H1 đang trong thời kỳ hôn nhân, tuy nhiên bà H1 chơi hụi và sử dụng vào mục đích cá nhân, ông không biết, ông không tham gia chơi hụi, không ký tên bất kỳ văn bản nào. Hàng ngày mọi chi tiêu sinh hoạt trong gia đình đều do ông lo, bà H1 không phải chi khoản tiền nào. Bà H1 chỉ ở nhà làm công việc nội trợ, ngoài ra có buôn bán hàng kiếm thêm, nhưng tiền vốn buôn bán là do ông bỏ ra cho bà H1. Từ tháng 3/2023, ông và bà H1 đã ly hôn. Nay bà P1 khởi kiện thì ông không đồng ý liên đới trả với bà H1.

Tại cấp sơ thẩm, bị đơn bà Nguyễn Hồng H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ trong quá trình giải quyết vụ án nhưng đều vắng mặt và cũng không có ý kiến trình bày.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 41/2024/DS-ST ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị P1 về tranh chấp hợp đồng góp hụi đối với ông Châu Hoàng L và bà Nguyễn Hồng H1.

Buộc ông Châu Hoàng L và bà Nguyễn Hồng H1 liên đới trả cho bà Đỗ Thị P1 số tiền nợ hụi 138.000.000đồng (một trăm ba mươi tám triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu của người thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ giải quyết yêu cầu của bà Đỗ Thị P1 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với ông Châu Hoàng L và bà Nguyễn Hồng H1 về việc yêu cầu ông L và bà H1 liên đới trả số tiền vay 78.000.000đồng.

3. Về án phí sơ thẩm: Buộc ông Châu Hoàng L và bà Nguyễn Hồng H1 phải liên đới chịu 6.900.000đồng (sáu triệu, chín trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về dân sự có giá ngạch.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo và hướng dẫn thi hành án.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, ông Châu Hoàng L kháng cáo không đồng ý liên đới với bà H1 trả tiền nợ hụi cho bà P1, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng chỉ buộc mình bà H1 trả nợ hụi cho bà P1.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, ông L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phản tranh luận:

Bị đơn ông Châu Hoàng L trình bày: tất cả các giao dịch về khai hụi, giao hụi, đóng tiền hụi của bà H1 với bà P1 ông hoàn toàn không biết, bên bà P1 nói giao hụi và gom hụi tại nhà của ông và bà H1 là hoàn toàn không đúng sự thật. Ông không tham gia hụi, không ký tên hụi và không sử dụng tiền hụi, bà H1 hốt hụi sử dụng vào mục đích cá nhân của bà H1 nên ông không đồng ý liên đới trả nợ hụi cùng bà H1.

Bị đơn bà Nguyễn Hồng H1 trình bày: Bà đồng ý trả cho bà P1 số tiền hụi còn nợ là 138.000.000đồng, các dây hụi này bà chơi hụi dùm người khác, bà không sử dụng tiền hốt hụi để tiêu xài trong gia đình, việc khai hụi, giao hụi tại nhà bà P1, không giao hụi tại nhà bà và ông L.

Ông Huỳnh Quốc H là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà P1 trình bày: tại phiên tòa phúc thẩm bà H1 đồng ý trả 138.000.000đồng tiền hụi cho bà P1. Tuy nhiên, bà H1 cho rằng bà chơi hụi dùm người khác nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh, số tiền nợ trên là trong thời kỳ hôn nhân của bà H1 và ông L đang tồn tại nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông L.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về chấp hành pháp luật: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng những quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Bà H1 có tham gia chơi hụi và đã lĩnh hụi trong thời gian dài và trong thời gian này giữa bà H1, ông L là vợ chồng hợp pháp, cùng sống chung, bà H1 làm nội trợ, kinh doanh buôn bán. Ông L cho rằng số tiền 138.000.000đồng nợ hụi mà bà P1 khởi kiện buộc ông và bà H1 liên đới trả là khoản tiền nợ riêng của bà H1, bà H1 chơi hụi và sử dụng tiền vào mục đích cá nhân, ông L thì không hề biết, ông L không tham gia chơi hụi, không ký tên bất kỳ văn bản nào, hàng ngày mọi chi tiêu sinh hoạt trong gia đình đều do ông lo, bà H1 không phải chi khoản tiền nào nhưng ông L không có chứng cứ gì để chứng minh cho lời trình bày này. Tại phiên tòa bà H1 cho rằng bà đứng ra chơi hụi cho người khác nhưng không được nguyên đơn thừa nhận, việc chơi hụi của bà H1 thì ông L không biết. Căn cứ Điều 27 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, bà P1 yêu cầu ông L với bà H1 liên đới trả tiền nợ hụi 138.000.000đồng là có căn cứ. Tuy nhiên, Bản án sơ thẩm tuyên không chính xác, đề nghị sửa lại cách tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Châu Hoàng L trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của ông Châu Hoàng L không đồng ý liên đới cùng bà H1 trả 138.000.000đồng tiền nợ hụi cho bà P1. Xét thấy, ông L trình bày bà H1 tham gia chơi hụi do bà P1 làm chủ hụi ông hoàn toàn không biết, ông L trình bày mọi sinh hoạt chi tiêu trong gia đình do ông chi trả, bà H1 chỉ làm nội trợ và buôn bán kiếm thêm tiền, vốn buôn bán cũng do ông chi ra cho bà H1, ông không sử dụng tiền hốt hụi của bà H1. Tuy nhiên, ông L không cung cấp được chứng cứ chứng minh tất cả các khoản chi tiêu sinh hoạt trong gia đình do ông chi trả và số tiền chi trả mỗi tháng là bao nhiêu ông không chứng minh được. Tại phiên tòa phúc thẩm bà H1 đồng ý trả cho bà P1 số

tiền nợ hụi là 138.000.000đồng, nhưng bà H1 cho rằng các dây hụi bà tham gia do bà P1 làm chủ hụi là do bà H1 chơi hụi dùm người khác, bà hốt hụi cũng giao lại cho người nhờ bà chơi hụi dùm, bà không sử dụng tiền hốt hụi để sinh hoạt trong gia đình. Bà H1 trình bày bà chơi hụi dùm người khác nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh về việc chơi hụi dùm. Số tiền bà H1 hốt hụi của bà P1 trong thời gian hôn nhân hợp pháp giữa ông L và bà H1 đang tồn tại. Căn cứ Điều 27 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xác định số tiền nợ hụi là nợ chung của ông L và bà H1. Vì vậy, án sơ thẩm buộc ông L phải liên đới với bà H1 trả cho bà P1 số tiền nợ hụi 138.000.000đồng là có căn cứ, các phần khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Từ những nhận định trên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông L, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: ông L phải chịu 300.000đồng án phí dân sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận theo Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Châu Hoàng L;

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 41/2024/DS-ST ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

Căn cứ vào các điều 26, 37, 39, 147, 148, 217, 218, 307, 313 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các điều 357, 466, 468, 471 Bộ luật Dân sự; Điều 27 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các điều 26, 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị P về tranh chấp hợp đồng góp hụi đối với ông Châu Hoàng L và bà Nguyễn Hồng H1.

2. Buộc ông Châu Hoàng L và bà Nguyễn Hồng H1 liên đới trả cho bà Đoàn Thị P số tiền nợ hụi 138.000.000đồng (một trăm ba mươi tám triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu của người thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Đình chỉ giải quyết yêu cầu của bà Đoàn Thị P về tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với ông Châu Hoàng L và bà Nguyễn Hồng H1 về việc yêu cầu ông L và bà H1 liên đới trả số tiền vay 78.000.000đồng (bảy mươi tám triệu đồng).

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: buộc ông Châu Hoàng L và bà Nguyễn Hồng H1 phải liên đới chịu 6.900.000đồng (sáu triệu, chín trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về án phí dân sự phúc thẩm: ông Châu Hoàng L phải chịu 300.000đồng án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000đồng tạm ứng án phí ông L đã nộp theo biên lai thu số 0011415 ngày 22/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

6. Về hiệu lực của bản án: bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

7. Về hướng dẫn thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Cần Giuộc;
- Chi cục THADS huyện Cần Giuộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Phúc

